

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: /SGDĐT-KHTC

V/v triển khai Nghị quyết số
385/2024/NQ-HĐND ngày 10
tháng 12 năm 2024 của Hội đồng
nhân dân tỉnh Lâm Đồng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨ VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lâm Đồng, ngày tháng 01 năm 2025

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện Văn bản số 10989/UBND-VX1 ngày 17 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc triển khai Nghị quyết số 385/2024/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo tại cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (sau đây gọi là Nghị quyết số 385/2024/NQ-HĐND). Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn triển khai thực hiện như sau:

1. Nguyên tắc thực hiện:

- Mức thu các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh không được vượt mức thu quy định tại Nghị quyết số 385/2024/NQ-HĐND.

- Các đơn vị xây dựng dự toán thu, chi chi tiết; phải trao đổi và được sự thống nhất của cha mẹ học sinh bằng văn bản tại cuộc họp Ban đại diện cha mẹ học sinh; đảm bảo nguyên tắc thu vừa đủ chi, mang tính chất phục vụ, không mang tính kinh doanh, sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

2. Lưu ý một số nội dung sau:

2.1. Cách tính tiền công của viên chức, người lao động tham gia dịch vụ bán trú

- Tiền công 01 giờ của viên chức: Thực hiện theo Thông tư số 08/2005/TTLT-BNV-BTC, ngày 05/01/2005 hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với cán bộ, công chức, viên chức:

Tiền lương làm thêm giờ vào ban ngày = Tiền lương 01 giờ của viên chức x 150% x số giờ thực tế làm thêm.

Tiền lương 01 giờ của viên chức = ($N_{tb} \times$ mức lương cơ sở)/22 ngày/8 giờ = ($N_{tb} \times 2.340.000$ đồng)/22 ngày/8 giờ.

N_{tb} : Hệ số lương bình quân (bao gồm các khoản phụ cấp) của tổng số viên chức tham gia.

- Tiền công của nhân viên nấu ăn, dọn vệ sinh: căn cứ vào nhu cầu thực tế, các cơ sở giáo dục thỏa thuận với nhân viên nấu ăn, dọn vệ sinh về tiền công theo tháng hoặc theo giờ:

Các cơ sở giáo dục thỏa thuận hợp đồng theo tháng thì tiền công người lao động 01 tháng = Không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng + các khoản đóng góp theo lương (23,5%).

Vùng II: 4.410.000 đồng/tháng (Tp. Đà Lạt, Tp. Bảo Lộc);

Vùng III: 3.860.000 đồng/tháng (Các huyện Đức Trọng, Di Linh);

Vùng IV: 3.450.000 đồng/tháng (Các huyện Lạc Dương, Đơn Dương, Lâm Hà, Đam Rông, Bảo Lâm, Đạ Huoai).

(Khi nhà nước có văn bản thay đổi mức lương tối thiểu và vùng thì thực hiện theo các văn bản đó)

Trường hợp các cơ sở giáo dục thỏa thuận theo giờ thì tiền công 01 giờ = Không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng + các khoản đóng góp theo lương (23,5%)/22 ngày/8 giờ.

2.2. Việc mua sắm các công cụ, dụng cụ liên quan đến dịch vụ phục vụ tổ chức nấu ăn bán trú; vệ sinh cá nhân đối với trẻ mầm non; vệ sinh sân trường, khu vực vệ sinh của học sinh: các cơ sở giáo dục phải xây dựng dự toán chi tiết, phù hợp với điều kiện thực tế của từng cơ sở giáo dục; mua sắm, thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

2.3. Công tác tổ chức bán trú phục vụ trực tiếp cho người học theo nhu cầu của cha mẹ học sinh. Do đó, các cơ sở giáo dục phải trao đổi, thống nhất với cha mẹ học sinh về điều kiện ăn, ở, sinh hoạt và học tập cho người học, bảo đảm điều kiện dinh dưỡng và chất lượng bữa ăn. Lưu ý thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản số 404/BGDDT-GDDT ngày 24/01/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Đối với các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa:

Các cơ sở giáo dục thực hiện đúng quy định tại Thông tư số 04/2014/TT-BGDDT ngày 28/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, để xây dựng dự toán thu chi cụ thể, trên tinh thần tự nguyện, thu vừa đủ chi, mang tính chất phục vụ, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, không vì mục đích kinh doanh, sử dụng đúng mục đích, hiệu quả; thỏa thuận với cha mẹ học sinh, thống nhất bằng văn bản tại cuộc họp Ban đại diện cha mẹ học sinh; gửi dự toán và các hồ sơ liên quan trình cấp thẩm quyền xem xét quyết định, phê duyệt trước khi triển khai thực hiện.

4. Xử lý đối với các khoản thu theo Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND ngày 04 tháng 8 năm 2021, Nghị quyết số 266/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND ngày 04 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng

nhân dân tỉnh quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng như sau:

4.1. Đối với chương trình, hoạt động giáo dục tăng cường đang thực hiện năm học 2024-2025.

- Trường hợp người học chưa đóng đủ tiền đến hết tháng 12/2024: Tổ chức thu đủ cho chương trình, hoạt động giáo dục tăng cường đã được thực hiện theo kế hoạch đã được phê duyệt.

- Trường hợp người học đã đóng tiền vượt hoặc đóng đủ cả năm học 2024-2025: Tổ chức trả lại cho người học **hoặc** các cơ sở giáo dục thỏa thuận với cha mẹ học sinh tiếp tục thực hiện cho đến hết năm học.

Kể từ tháng 01/2025 trở đi, các cơ sở giáo dục thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/2014/TT-BGDDT ngày 28/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa và Điều 3 nêu trên.

4.2. Đối với dịch vụ phục vụ học sinh

a) Đối với các khoản thu phù hiệu, thẻ học sinh; hỗ trợ phô tô tài liệu phục vụ ôn tập, kiểm tra; vệ sinh sân trường, khu vực vệ sinh của học sinh theo nhu cầu (đối với cấp THCS, THPT); nước uống cho học sinh thực hiện như sau:

- Trường hợp người học chưa đóng đủ tiền đến hết tháng 12/2024: Tổ chức thu đủ để chi trả cho khôi lượng công việc đã thực hiện theo tiến độ thời gian năm học.

- Trường hợp người học đã đóng tiền vượt hoặc đóng đủ cả năm học 2024-2025: Tổ chức trả lại cho người học.

- Kể từ tháng 01/2025 trở đi các cơ sở giáo dục thực hiện:

+ Không thu tiền phù hiệu, thẻ học sinh: tùy điều kiện của từng cơ sở giáo dục, các cơ sở giáo dục thỏa thuận Ban đại diện cha mẹ học sinh về mẫu để cha mẹ học sinh trang bị cho học sinh theo quy định.

+ Không thu tiền phô tô tài liệu phục vụ ôn tập, kiểm tra; vệ sinh sân trường, khu vực vệ sinh của học sinh theo nhu cầu (đối với cấp THCS, THPT) mà cân đối từ nguồn thu của đơn vị.

+ Không thu tiền nước uống của học sinh, các cơ sở giáo dục cân đối từ nguồn thu để cung cấp cho học sinh dùng để uống và sinh hoạt đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDDT, chất lượng nước đảm bảo theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN 01:2009/BYT) ban hành kèm theo Thông tư 04/2009/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN 02:2009/BYT) ban hành kèm theo Thông tư 05/2009/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sinh hoạt;

b) Đối với các khoản thu: số liên lạc điện tử (ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ liên lạc giữa phụ huynh và nhà trường), đưa đón học sinh, hoạt động trải nghiệm: Là các khoản thu theo thỏa thuận, các cơ sở giáo dục thống nhất với cha mẹ học sinh để tiếp tục thực hiện đến hết năm học.

Từ tháng 01/2025 trở đi, khi cha mẹ học sinh có nhu cầu thì các cơ sở giáo dục thực hiện thỏa thuận với cha mẹ học sinh về các khoản thu và mức thu theo nhu cầu thực tế, đảm bảo nguyên tắc tự nguyện, thu vừa đủ chi, mang tính chất phục vụ, không mang tính kinh doanh; phải xây dựng kế hoạch thu, chi cụ thể; thực hiện thu đúng, thu đủ chi, sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

Đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện, trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, khó khăn đề nghị đơn vị phản ánh về Phòng Kế hoạch - Tài chính (qua địa chỉ Email: khtc.sgd@lamdong.gov.vn) để được giải đáp, hướng dẫn./.

Noi nhận:

- Nhu trên;
- Sở Tài chính (ph/h);
- Phòng GDĐT các huyện, thành phố;
- Thanh tra Sở GDĐT;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Phạm Thị Hồng Hải

(Đính kèm Nghị quyết số 385/2024/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định danh mục các khoản thu và mức thu, chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo tại cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng).